

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân.

Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 324/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*”.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Văn N có 01 con chung tên Nguyễn Kiến H, sinh ngày 02/01/2009, hiện cháu H đang được ông N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Kiến H cho ông Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng (theo nguyện vọng của cháu H). Ghi nhận ông N không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Bích T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số: 0006555 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tâm